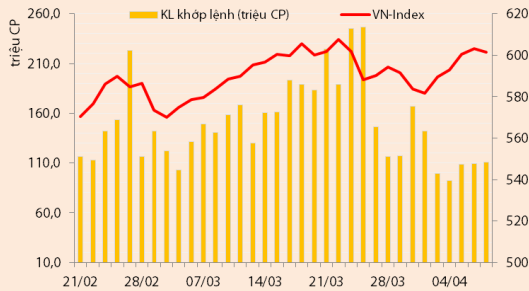
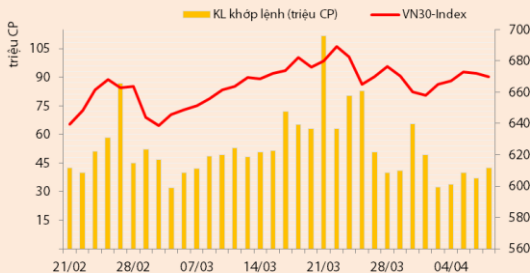



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN & TIN KINH TẾ

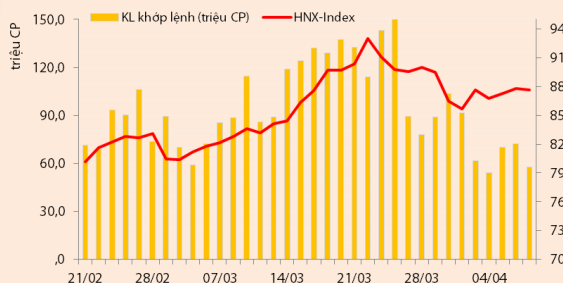
Chỉ số	VN-Index	VN30-Index	HN-Index
10/04/2014	601,33	670,06	87,64
Thay đổi (%)	-0,32%	-0,30%	-0,20%



Thanh khoản	HSX	VN30	HNX
KL khớp lệnh (CP)	110.558.340	42.557.820	57.691.321
Tổng KLGD (CP)	114.247.627	44.916.097	58.807.031
GT khớp lệnh (tỷ đồng)	2.136,34	1.230,41	761,00
Tổng GTGD	2.386,24	1.439,99	785,27



Giao dịch nước ngoài	HSX	VN30	HNX
Giá trị mua (tỷ đồng)	433,70	351,62	7,06
Giá trị bán (tỷ đồng)	579,63	522,64	4,15
Giao dịch ròng	(145,93)	(171,02)	2,91


Nội dung:

- ☐ Bluechips mất dần động lực tăng điểm, VNIndex phải lùi bước.
- ☐ Sửa đổi Luật Doanh nghiệp theo hướng thuận lợi hơn.

Các chỉ số cùng giảm điểm. VNIndex giảm 0,32% xuống 601,33 điểm, VN30 giảm 0,30% xuống 670,06 điểm, HNIndex giảm 0,20% còn 87,64 điểm.

Thanh khoản hầu như không thay đổi. Khối lượng khớp lệnh toàn bộ thị trường trong phiên hôm nay đạt khoảng 168 triệu đv (-7%) tương đương giá trị giao dịch đạt hơn 2.897 tỷ đồng.

Bluechips mất dần động lực tăng điểm, VNIndex phải lùi bước. Chỉ tăng điểm trong phiên sáng, thị trường tỏ ra yếu dần cho đến cuối giờ giao dịch do lực cầu không còn được duy trì tốt tại các mã chủ chốt kéo theo tâm lý bi quan cho toàn thị trường. Độ rộng thị trường tiêu cực khi chỉ có 94 mã tăng trong khi có đến 131 mã giảm, đặc biệt là chỉ có chỉ số VNMid tăng điểm còn lại các chỉ số khác đều giảm điểm. Khối ngoại tiếp tục gia tăng lực bán, chúng tôi nhận thấy mã DPM liên tiếp bị khối này bán ròng với giá trị lớn trong những phiên gần đây.

Các nhóm ngành không biến động mạnh, tuy vậy trong đó vẫn nổi lên ngành Dầu khí có mức tăng tốt nhất khi chỉ có PXS giảm điểm. Ở chiều ngược lại, ngành Công nghệ lại không có mã nào tăng điểm, nổi trội là FPT để mất 0,7 điểm phần trăm.

Dù độ rộng khá cân bằng nhưng HNIndex cũng mất điểm. Vẫn có một số cổ phiếu lớn tăng điểm như VCG, ACB, FIT, VCS, PVC... nhưng sàn này cũng giảm nhẹ. Nhóm cổ phiếu ngành Tài chính, đặc biệt là các mã Chứng khoán cũng không còn giữ được nhịp tăng đồng loạt giảm điểm và chỉ số HNX-Tài chính giảm 0,41% so với phiên trước.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Trở lại sau ngày nghỉ lễ, thị trường tiếp tục giao dịch trong trạng thái cầm chừng, lực cầu tại các mã chủ chốt không còn mạnh khiến các chỉ số đều phải giảm điểm. Điểm mặt các cổ phiếu lớn giúp chỉ số thị trường tăng trong vài phiên gần đây thì ngoài MSN còn tăng điểm, hầu hết các mã khác đều giảm điểm như FPT, VCB, VIC, VNM... bên cạnh GAS giữ giá tham chiếu bởi những thông tin tích cực từ các mã này đều đã phản ánh vào giá trong khi thiếu vắng những thông tin hỗ trợ cần thiết khác. Nhịp tăng 4 phiên liên tiếp trước đó đã gây bằng phiên giảm hôm nay và vùng 600 điểm của VNIndex đang thực sự cần kiểm định thêm nếu muốn gia tăng độ cao cho chỉ số này. Chúng tôi vẫn bảo lưu quan điểm thị trường đi vào vùng tích lũy trong tháng 4 và các chỉ số sẽ tiếp tục biến động trong biên độ (575-610) đối với VNIndex và (83-90) đối với HNIndex.

TIN KINH TẾ

Với mục tiêu "tăng cường thu hút và huy động nhiều hơn nữa mọi nguồn vốn và nguồn lực vào sản xuất kinh doanh", việc sửa đổi Luật Doanh nghiệp dự kiến được



đưa ra từ Quốc hội tại kỳ họp sắp tới. Theo các phương tiện truyền thông, một số điểm dự kiến thay đổi như (i) áp dụng thống nhất các thủ tục của Luật Doanh nghiệp về thành lập doanh nghiệp, mua cổ phần, phần vốn góp đối với nhà đầu tư trong nước và nước ngoài; (ii) tách biệt việc đăng ký thành lập doanh nghiệp và việc xin giấy phép đăng ký kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo hướng bãi bỏ các yêu cầu về điều kiện kinh doanh tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp. Như vậy, sắp tới việc thành lập doanh nghiệp dự kiến sẽ thuận lợi hơn, tiết giảm chi phí và cơ quan quản lý kỳ vọng điều này sẽ tạo được một cú hích cho nền kinh tế.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SÀN HSX:

Thị trường đóng cửa phiên giao dịch 10/4 với sắc đỏ sau 4 phiên xanh điểm trước đó, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 1,92 điểm xuống mức 601,33 điểm cùng với 110,56 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Kết phiên đường giá VN-Index hình thành nến đỏ có mức đóng cửa thấp nhất kèm theo khối lượng có phần cao hơn so với phiên giao dịch trước cho thấy lực cầu không còn duy trì tốt trong khi lực cung bắt đầu bán ra sau nhiều phiên tăng điểm trước đó.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục cho tín hiệu tích cực mặc dù chỉ số giảm điểm, đường RSI giao động trên mức 50, đường cổ MACD mọc thấp dần dưới đường 0 và đường DI+ cũng bắt đầu tăng lên vượt qua mức đỉnh gần nhất của DI-.

Sau nhiều phiên tăng điểm VN-Index đã chứng lại khi tiếp cận lên mức đỉnh cũ 609 điểm, lực cầu không còn duy trì tốt trong khi áp lực bán sẽ gia tăng có thể khiến chỉ số điều chỉnh về mức hỗ trợ 595 điểm tương ứng với vùng hội tụ của đường MA 13 và 20 ngày ở phiên giao dịch kế tiếp.



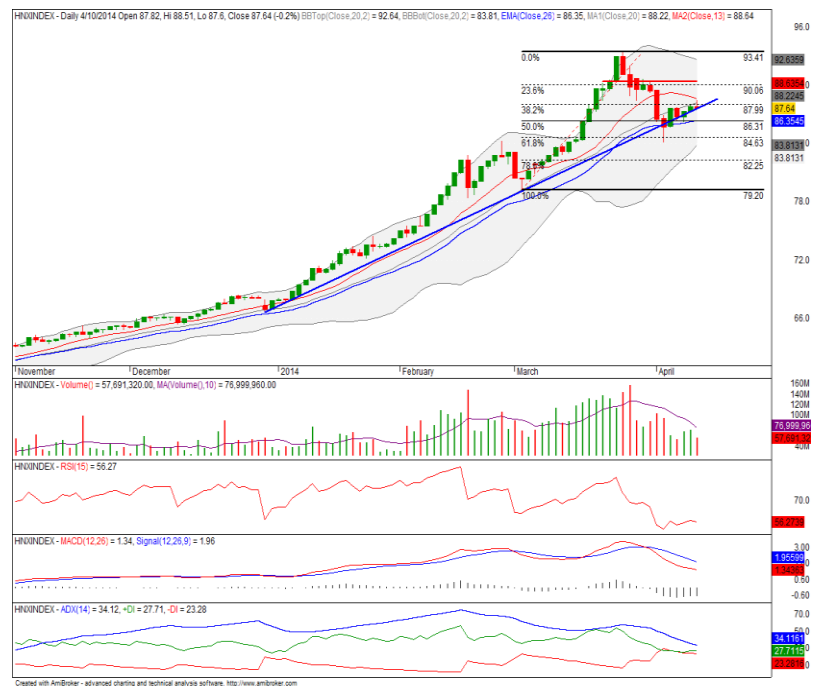
SÀN HNX:

Đồng diễn biến với HSX, sàn HNX đóng cửa phiên giao dịch ngày 10/4 với sắc đỏ, chỉ số HNX-Index giảm 0,18 điểm xuống mức 87,64 điểm cùng với 57,69 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Kết phiên đường giá HNX-Index hình thành nến Inverted Hammer cảnh báo sự đảo chiều sau các phiên hồi phục trước đó, lực cầu tham gia khá yếu trong khi lực cung chờ đợi ở mức giá cao khiến thanh khoản vẫn ở mức thấp.

Các chỉ báo kỹ thuật có sự cải thiện nhẹ nhưng chưa đủ để tạo nên tín hiệu tích cực cho đường giá, chỉ báo RSI dao động quanh mức 50, đường cổ MACD vẫn mọc dài dưới đường 0 trong khi đường DI+ vẫn biến động gần với DI-.

Sau phiên giảm điểm mạnh ngày 1/4 chỉ số HNX-Index đang có sự hồi phục trở lại, tuy nhiên quan sát thấy sự hồi phục này tỏ ra khá yếu, mức kháng cự 88 điểm tương ứng với đường MA13 và 20 ngày vẫn chưa được chinh phục thành công do đó nguy cơ giảm điểm trên HNX vẫn đang hiện hữu, mức hỗ trợ gần nhất là vùng 84,5 điểm.



QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT:

Đà hồi phục của thị trường bị chứng lại sau các phiên xanh điểm trước đó, lực cầu tham gia mua vào yếu đi trong khi áp lực bán ra bắt đầu gia tăng có thể khiến VN-Index và HNX-Index kiểm tra lại các mức hỗ trợ 595 điểm và 86,5 điểm ở phiên giao dịch kế tiếp, nếu việc kiểm định thành công nhà đầu tư có thể tham gia giải ngân một phần.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

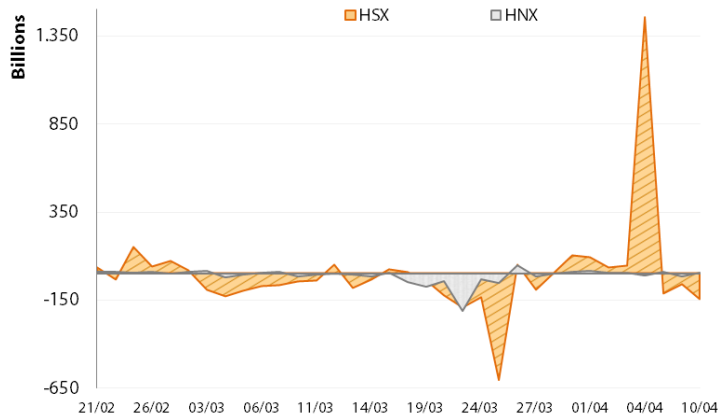
Cổ phiếu	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/Lỗ	Kỳ hạn
PAC	23,0	Mua	17/03/2014	22,9	27,0	21,5			Nắm giữ	0,44%	Trung hạn
C32	31,4	Mua	13/03/2014	30,9	38,0	29,0			Nắm giữ	1,62%	Trung hạn
DPM	41,5	Mua	13/03/2016	44,0	52,0	42,5			Nắm giữ	-5,68%	Trung hạn
LHG	11,9	Mua	11/03/2014	12,2	16,0	10,5			Nắm giữ	-2,46%	Dài hạn
OGC	13,1	Mua	10/03/2014	12,5	15,0	11,8			Nắm giữ	4,80%	Trung hạn
BVH	44,4	Mua	10/03/2014	47,5	60,0	45,0			Nắm giữ	-6,53%	Trung hạn
BID	16,7	Mua	10/03/2014	16,7	18,0	16,0			Nắm giữ	0,00%	Trung hạn
MSN	97,0	Mua	19/02/2014	94,0	110,0	88,0			Nắm giữ	3,19%	Trung hạn
GAS	92,5	Mua	09/01/2014	68,0	75,0	63,0			Nắm giữ	36,03%	Trung hạn
DCL	29,6	Bán	13/03/2015	31,9	38,0	30,0	28,8	4/1/2014	Đóng trạng thái	-7,21%	Trung hạn
NLG	20,3	Bán	13/03/2017	18,3	21,8	17,3	20,2	4/1/2014	Đóng trạng thái	10,93%	Trung hạn
PVC	18,6	Bán	17/03/2014	17,0	20,0	16,0	20,1	25/03/2014	Đóng trạng thái	18,24%	Trung hạn
VCG	16,0	Bán	15/01/2014	10,3	13,0	9,00	16,6	25/03/2014	Đóng trạng thái	61,17%	Trung hạn
BMC	39,1	Bán	24/01/2014	41,9	48,0	39,8	41,8	25/03/2014	Đóng trạng thái	-0,24%	Trung hạn
DVP	46,8	Bán	12/02/2014	47,9	54,0	45,5	48,0	25/03/2014	Đóng trạng thái	0,21%	Trung hạn
REE	31,2	Bán	06/01/2014	28,6	33,4	27,4	32,2	27/02/2014	Đóng trạng thái	12,59%	Trung hạn
SVC	17,4	Bán	08/01/2014	15,8	17,0	14,8	17,4	25/02/2014	Đóng trạng thái	10,13%	Trung hạn
VSH	17,4	Bán	08/01/2014	14,8	18,5	14,3	16,0	25/02/2014	Đóng trạng thái	8,11%	Dài hạn
PAC	23,0	Bán	21/01/2014	19,8	26,0	18,5	23,8	25/02/2014	Đóng trạng thái	20,20%	Trung hạn
ASM	11,5	Bán	12/02/2014	7,4	8,5	7,0	8,3	25/02/2014	Đóng trạng thái	12,16%	Trung hạn
SCR	11,1	Bán	12/02/2014	8,3	9,5	7,6	9,1	25/02/2014	Đóng trạng thái	9,64%	Trung hạn
SSI	30,8	Bán	06/01/2014	18,3	22,0	17,3	23,4	11/02/2014	Đóng trạng thái	27,87%	Trung hạn
PVC	18,6	Bán	08/01/2014	14,7	16,3	14,2	16,2	11/02/2014	Đóng trạng thái	10,20%	Trung hạn
VIP	16,5	Bán	09/01/2014	11,6	14,0	10,6	13,9	11/02/2014	Đóng trạng thái	19,83%	Trung hạn
DCL	29,6	Bán	15/01/2014	26,5	29,0	24,0	30,2	11/02/2014	Đóng trạng thái	13,96%	Trung hạn
C32	31,4	Bán	21/01/2014	26,6	30,0	24,8	30,5	11/02/2014	Đóng trạng thái	14,66%	Ngắn hạn

Ghi chú:

- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.



GIAO DỊCH CỦA NĐT NƯỚC NGOÀI



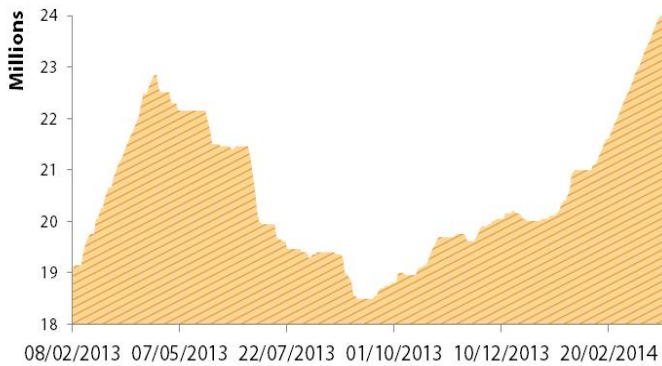
Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX và mua ròng trên sàn HNX. Giá trị bán ròng ~ 146 tỷ đồng. Những bị bán ròng nhiều nhất là DPM, VIC, HAG. Trong khi đối với sàn HNX, giá trị mua ròng ~3 tỷ với các mã mua ròng nhiều nhất là DXP, SHB, DBC.

VNM ETF và FTSE ETF đang giao dịch với mức premium là 3,16% và +0.82%. Trong khi, lượng CCQ đang lưu hành của quỹ VNM ETF tăng 100 nghìn đv lên mức 24.000.000 đv.

DIỄN BIẾN ETF

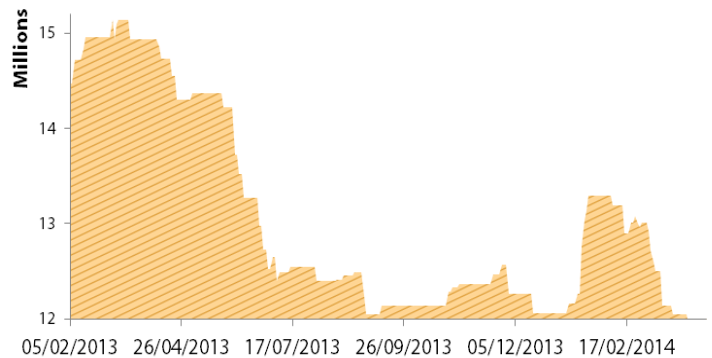
Market Vector Vietnam ETF

Số lượng chứng chỉ quỹ

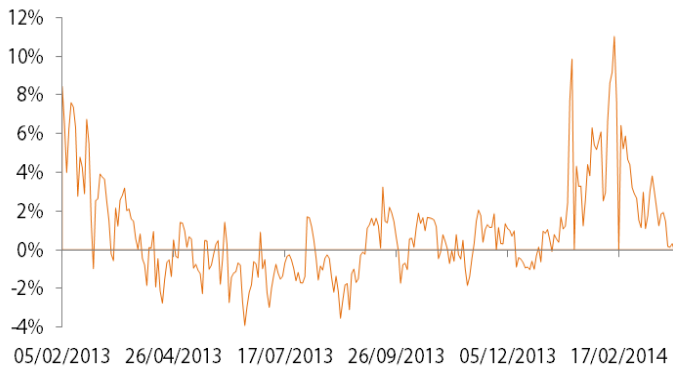


FTSE Vietnam ETF

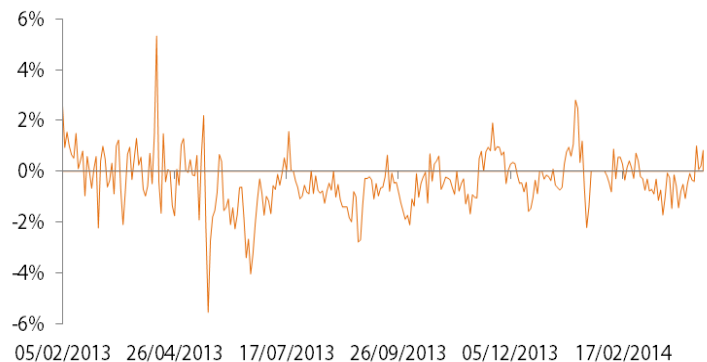
Số lượng chứng chỉ quỹ



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)



Chênh lệch giữa giá và NAV (%)

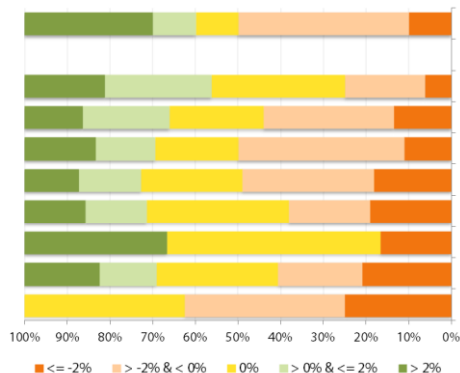




THỐNG KÊ GIAO DỊCH

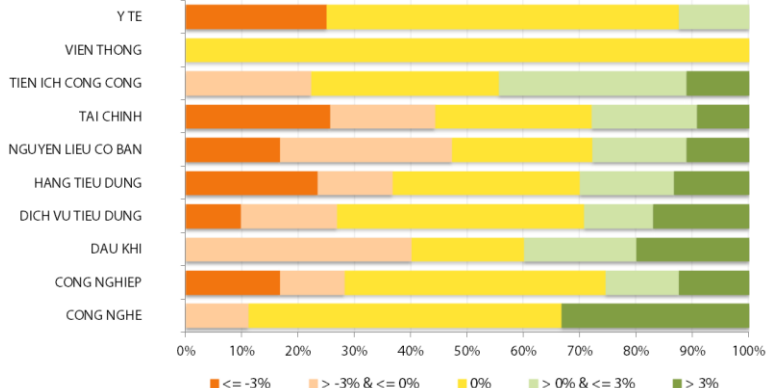
HSX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



HNX

Cổ phiếu tăng/giảm giá theo ngành



05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
LGC	16,9	6,96%	6,29%	HLG	5,4	-6,85%	-10,00%
TMS	32,9	6,82%	-7,32%	DAG	14,9	-6,77%	-2,61%
QCG	12,7	6,72%	7,63%	KDC	57,5	-6,54%	-6,50%
CLP	4,8	6,67%	-9,43%	PXM	2,9	-6,47%	7,41%
VOS	4,9	6,52%	6,52%	DTA	4,4	-6,45%	-16,98%

05 CP tăng / giảm giá mạnh nhất

Mã	Giá	(+) %	±% (T-10)	Mã	Giá	(-) %	±%(T-10)
VE2	10,0	9,89%	5,26%	SVN	23,5	-9,96%	-18,97%
CKV	12,3	9,82%	23,00%	QHD	13,6	-9,93%	-17,07%
POT	10,1	9,78%	9,78%	PRC	12,8	-9,86%	-19,50%
WCS	80,0	9,59%	0,50%	V21	6,5	-9,72%	-2,99%
HEV	16,6	9,21%	7,79%	SCL	23,3	-9,69%	-12,73%

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
ITA	8,11	7,3	SSI	187,46	8,77
FLC	6,21	5,6	DPM	168,61	7,89
SSI	6,11	5,5	FLC	95,49	4,46
DPM	4,04	3,7	VIC	94,17	4,40
OGC	3,71	3,4	ITA	82,31	3,85

05 CP có KLGD / GTGD lớn nhất

Mã	KLGD (ngàn CP)	Tỷ trọng (%)	Mã	GTGD (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
PVX	4,84	8,22	PVS	96,40	12,28
KLS	4,79	8,15	KLS	72,82	9,27
SHB	4,34	7,38	VCG	52,91	6,74
SCR	3,97	6,75	FIT	47,96	6,11
SHS	3,49	5,94	SHB	46,89	5,97

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
MSN	108,15	96,68	11,48	DPM	9,43	140,49	(131,06)
HPG	10,03	1,04	8,99	VIC	42,95	93,72	(50,77)
KBC	8,65	-	8,65	HAG	7,68	34,87	(27,20)
DXG	8,97	0,99	7,98	TRC	0,12	11,80	(11,68)
HSG	7,47	-	7,47	CII	2,39	10,61	(8,22)

05 CP có GTGD ròng nhiều nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

Mã	GT mua	GT bán	Mua ròng	Mã	GT mua	GT bán	Bán ròng
DXP	1,50	-	1,50	PVS	0,54	2,11	(1,56)
SHB	1,05	-	1,05	PGS	-	0,41	(0,41)
DBC	0,67	-	0,67	VCG	0,00	0,25	(0,25)
TCT	1,15	0,78	0,37	SNG	-	0,16	(0,16)
SCR	0,31	-	0,31	PMC	-	0,08	(0,08)


LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày chốt danh sách	Sự kiện	Tỉ lệ	Đợt - Năm	Ngày thực hiện
PHH	17/04/2014	15/04/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			23/05/2014
CCM	15/04/2014	04/11/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
DLR	15/04/2014	04/11/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			16/05/2014
KLS	15/04/2014	04/11/2014	Cổ tức tiền mặt	8%		25/04/2014
NBC	15/04/2014	04/11/2014	Cổ tức tiền mặt	14%		05/05/2014
SVN	15/04/2014	04/11/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
VNA	15/04/2014	04/11/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
MDG	14/04/2014	04/10/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
VSH	14/04/2014	04/10/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
AME	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			05/10/2014
BT6	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
FCM	04/11/2014	04/08/2014	Cổ tức tiền mặt	6%	2013	28/04/2014
LBE	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			26/04/2014
NVB	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
RAL	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			25/04/2014
RAL	04/11/2014	04/08/2014	Cổ tức tiền mặt	15%	2013	29/04/2014
SCJ	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			16/05/2014
SCJ	04/11/2014	04/08/2014	Cổ tức tiền mặt	10%	2011	05/12/2014
SRA	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			29/04/2014
TLG	04/11/2014	04/08/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			05/12/2014
VBC	04/11/2014	04/08/2014	Cổ tức tiền mặt	50%	2013	25/04/2014
AVF	04/10/2014	04/07/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			
DNP	04/10/2014	04/07/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			05/04/2014
LIX	04/10/2014	04/07/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			29/04/2014
NAV	04/10/2014	04/07/2014	Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014			

Nguồn: HSX, HNX


THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên Quỹ	Ngày định giá	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá (VND)	NAV trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước (VND)	Tăng/giảm NAV trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%)	Biến động NAV trên một đơn vị quỹ trong năm (VND)	
							Mức cao nhất	Mức thấp nhất
VFF	25/03/2014	0,75%	0,75%	10.692	10.683	0,08%	10.692	9.994
VF1	27/03/2014		0,50%	22.323	23.018	-3,02 %	23.018	18.812
VF4	26/03/2014		0,50%	10.293	10.362	0,67%	10.362	8.447
VFA	28/03/2014	1,00%	0,50%	7.733	7.698	0,46%	7.733	6.867
VFB	28/03/2014	1,00%	0,50%	10.822	10.630	1,80%	10.822	9.369

LIÊN HỆ GIAO DỊCH

Hội sở: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: +84 8 3930 2156/ 8 6299 2006

Fax: (84 8) 6291 7986

Phòng Phân tích

Hồ Thị Thanh Huyền - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Đoàn Thị Thanh Trúc - Phó Phòng

Tel: +84 8 6299 2006/ Ext: 314

truc.dtt@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng trong nước

Tạ Đình Vũ Đàm – TP. Môi giới 1

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 229

dam.tdv@vdsc.com.vn

Phạm Phong Thành – TP. Môi giới 3

+84 8 3930 2156/ Ext: 219

thanh.pp@vdsc.com.vn

Phòng môi giới khách hàng nước ngoài và tổ chức

Đặng Thị Lan Hương – Trưởng phòng

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 203

huong.dtl@vdsc.com.vn

Lê Vương Hùng – TP. Môi giới 2

Tel: +84 8 3930 2156/ Ext: 201

hung.lv@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T +84 8 6299 2006
F +84 8 6291 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

T +84 4 6288 2006
F +84 4 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 058 3820 006
F +84 058 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

T +84 0710 381 7578
F +84 0710 381 7789
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2014.